

Số: **54** /NQ-HĐND

Tam Đường, ngày **17** tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Danh mục các dự án và kế hoạch vốn đầu tư công
nguồn ngân sách địa phương năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG
KHOÁ XXI, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, nguồn vốn ngân sách địa phương;

Xét Tờ trình số 1658 /TTr-UBND ngày 29/11/2021 của UBND huyện dự thảo Nghị quyết về danh mục các dự án và kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất về danh mục các dự án và kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022 như sau:

1. Danh mục các dự án:

a) Nguồn xây dựng cơ bản tập trung

- Các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2022: 09 dự án.

- Các dự án khởi công mới năm 2022: 06 dự án.

b) Nguồn thu sử dụng đất:

- Trả nợ dự án đã bàn giao đưa vào sử dụng trước 31/12/2015: 01 dự án.

- Các dự án khởi công mới năm 2022: 04 dự án.

c) Nguồn xổ số kiến thiết:

- Dự án hoàn thành năm 2022: 01 dự án.

- Dự án khởi công mới năm 2022: 01 dự án.

2. Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022:

a) Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022: đối với các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2022; trả nợ dự án đã bàn giao đưa vào sử dụng trước 31/12/2015; dự án hoàn thành năm 2022.

b) Chưa phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 đối với 06 dự án khởi công mới.

(Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao

1. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện và các đại biểu HĐND huyện giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Tam Đường khóa XXI, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 17/12/2021 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- TT. HĐND-UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**Tần Thị Quế**

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN VÀ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND huyện Tam Đường)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư được duyệt		Giá trị quyết toán (hoặc dự toán sau đấu thầu, chỉ thầu)	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2021			Nhu cầu vốn còn lại	Kế hoạch vốn năm 2022	Ghi chú
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số		Tổng cộng	Nguồn XDCB TT	Nguồn thu sử dụng đất			
	TỔNG SỐ					70.501	37.401	24.749	20.215	4.534	50.107	29.965	
A	Nguồn XDCB tập trung					68.001	34.901	23.099	19.565	3.534	44.901	20.565	
I	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2022					34.901	34.901	23.099	19.565	3.534	11.801	11.801	
1	Trường mầm non xã Tả Lèng	Xã Tả Lèng	DD cấp III - 03 tầng	2021-2022	55-28/01/2021	6.900	6.900	5.000	5.000		1.900	1.900	
2	Hệ thống rãnh thoát nước dân sinh bán Lờ Tháng 1 + 2 xã Thèn Sin	Xã Thèn Sin	L= 638,87m, BxH=50x50cm	2021-2022	56-28/01/2021	1.500	1.500	1.100	1.100		400	400	
3	Đường nội đồng bán Mường Mớ, thị trấn Tam Đường	TT. Tam Đường	GTNT C, L=1.076,45m, Bnền = 4,0m, Bmặt= 3,0m.	2021-2022	57-28/01/2021	3.000	3.000	1.965	1.965		1.035	1.035	
4	Nước sinh hoạt bán San Tra Mán, xã Tả Lèng	Xã Tả Lèng	Ông nhựa HDPE L = 8.467,72m	2021-2022	58-28/01/2021	2.700	2.700	1.600	1.600		1.100	1.100	
5	Nước sinh hoạt cụm bán Cốc Phung-Nà Út, xã Bản Bo	Xã Bản Bo	Đầu mối KT: (BxHxL) = (1,2x0,93x2,25)m, L= 13.398m	2021-2022	59-28/01/2021	3.500	3.500	3.300	1.800	1.500	200	200	
6	Trường mầm non xã Sơn Bình	Xã Sơn Bình	DD cấp III - 02 tầng	2021-2022	60-28/01/2021	6.950	6.950	6.500	5.500	1.000	450	450	
7	Nâng cấp khắc phục tuyến kè xây đá hộc bảo vệ mặt bằng phía sau Trung tâm y tế huyện Tam Đường	TT. Tam Đường	Kè L = 136,7m, cao 1,7m ; Rãnh thoát nước L = 120m	2021-2022	487-04/5/2021	2.300	2.300	1.500	1.000	500	800	800	
8	Nâng cấp cải tạo đường trục bán Lao Chải 1 và Ma Sao Phin xã Khun Há	Xã Khun Há	GTNT C, L=3.900m, Bnền = 5m, Bmặt= 3,5m.	2021-2022	487-04/05/2021	6.800	6.800	1.600	1.600		5.200	5.200	
9	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 điểm dân cư nông thôn gắn với phát triển du lịch văn hóa cộng đồng bán Lao Chải 1, xã Khun Há, huyện Tam Đường	Xã Khun Há	Quy hoạch chi tiết điểm du lịch	2021-2022	551-21/5/2021	1.251	1.251	534		534	716	716	
II	Các dự án khởi công mới năm 2022					33.100					33.100	8.764	Phân bổ chi tiết sau khi có QĐ đầu tư
1	Trận địa súng máy phòng không 12,7mm	TT. Tam Đường	Trận địa 12,7mm, giao thông hào	2022-2022		900					900		
2	Trường Tiểu học và THCS xã Sơn Bình	Xã Sơn Bình	Xây mới 01 Hiệu bộ + Nhà chức năng 2 tầng diện tích xây dựng khoảng 750 m2 và Sân đường bê tông, bó bồn hoa...	2022-2023		9.000					9.000		Lồng ghép nguồn thu sử dụng đất
3	Nước sinh hoạt trung tâm xã Giang Ma	Xã Giang Ma	- Sửa chữa tận dụng đầu mối cũ và làm mới bể thu - Xây dựng mới: Bể lọc, bể điều tiết, tuyến ống dài khoảng 25km (bao gồm tuyến ống chính và tuyến ống nhánh), các công trình trên tuyến ống, đồng hồ đo nước, trụ vòi cấp nước tới từng hộ dân	2022-2023		5.000					5.000		Lồng ghép nguồn thu sử dụng đất+ nguồn thu xổ số kiến thiết
4	Điểm trường tiểu học Chu Va 8	Xã Sơn Bình	Nhà lớp học 03 phòng học 01 tầng; Nhà vệ sinh; Hàng mục phụ trợ gồm: Công, tường rào, tam cấp, tường chắn; Sân nền, kè, Sân bê tông, Rãnh thoát nước	2022-2023		2.000					2.000		Lồng ghép nguồn thu sử dụng đất
5	Trường TH & THCS xã Nùng Nàng	Xã Nùng Nàng	Xây mới 01 Nhà lớp học 02 tầng 12 phòng học diện tích xây dựng khoảng 550m2 và hàng mục phụ trợ	2022-2023		7.200					7.200		Lồng ghép nguồn thu sử dụng đất

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư được duyệt		Giá trị quyết toán (hoặc dự toán sau đấu thầu, chỉ thầu)	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2021			Nhu cầu vốn còn lại	Kế hoạch vốn năm 2022	Ghi chú
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số		Tổng cộng	Nguồn XDCB TT	Nguồn thu sử dụng đất			
6	Trụ sở làm việc trung tâm văn hóa thể thao và truyền thông	TT. Tam Đường	Xây mới 01 nhà 02 tầng 06 gian; 01 nhà thi đấu; 01 nhà kho; các hạng mục phụ trợ: sân bê tông, nhà để xe, công, tường rào, bậc lên xuống,...	2022-2023		9.000					9.000		Lồng ghép vốn hỗ trợ huyện hoàn thành Chương trình NTM và phân đấu trở thành huyện đạt chuẩn NTM đến năm 2025
B	Nguồn thu sử dụng đất					-	-	-	-	-	4.356	8.000	
I	Trả nợ dự án đã bàn giao đưa vào sử dụng trước 31/12/2015					-	-	-	-	-	1.956	1.956	
1	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu TTHC huyện Tam Đường	Thị trấn	HTKT nhóm C	2008-2012							1.956	1.956	
II	Dự án khởi công mới năm 2022					-	-	-	-	-		3.644	Phân bổ chi tiết sau khi có QĐ đầu tư
1	Trường Tiểu học và THCS xã Sơn Bình	Xã Sơn Bình	Xây mới 01 Hiệu bộ + Nhà chức năng 2 tầng diện tích xây dựng khoảng 750 m2 và Sân đường bê tông, bồn hoa...	2022-2023									Lồng ghép nguồn vốn XDCB
2	Trường TH & THCS xã Nùng Năng	Xã Nùng Năng	Xây mới 01 Nhà lớp học 02 tầng 12 phòng học diện tích xây dựng khoảng 550m2 và hạng mục phụ trợ	2022-2023									Lồng ghép nguồn vốn XDCB
3	Điểm trường tiểu học Chu Va 8	Xã Sơn Bình	Nhà lớp học 03 phòng học 01 tầng; Nhà vệ sinh; Hạng mục phụ trợ gồm: Công, tường rào, tam cấp, tường chắn: Sân nền, kê, Sân bê tông, Rãnh thoát nước	2022-2023									Lồng ghép nguồn vốn XDCB
4	Nước sinh hoạt trung tâm xã Giang Ma	Xã Giang Ma	- Sửa chữa tận dụng đầu mối cũ và làm mới bể thu - Xây dựng mới: Bể lọc, bể điều tiết, tuyến ống dài khoảng 25km (bao gồm tuyến ống chính và tuyến ống nhánh), các công trình trên tuyến ống, đồng hồ đo nước, trụ vòi cấp nước tới từng hộ dân	2022-2023									Lồng ghép nguồn vốn XDCB
III	Kinh phí thực hiện công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quy hoạch sử dụng đất và công tác kiểm kê đất đai trên địa bàn										2.400	2.400	
C	Nguồn xổ số kiến thiết					2.500	2.500	1.650	650	1.000	850	1.400	
I	Dự án hoàn thành năm 2022											850	
1	Cầu treo Nậm Đích, xã Khun Há, huyện Tam Đường	Xã Khun Há	GTNT nhóm C, L=73m, Bc=2,16m, Bn=1,7m	2021-2022	708-02/7/2021	2.500	2.500	1.650	650	1.000	850	850	
II	Dự án khởi công mới năm 2022											550	Phân bổ chi tiết sau khi có QĐ đầu tư
2	Nước sinh hoạt trung tâm xã Giang Ma	Xã Giang Ma	- Sửa chữa tận dụng đầu mối cũ và làm mới bể thu - Xây dựng mới: Bể lọc, bể điều tiết, tuyến ống dài khoảng 25km (bao gồm tuyến ống chính và tuyến ống nhánh), các công trình trên tuyến ống, đồng hồ đo nước, trụ vòi cấp nước tới từng hộ dân	2022-2023									Lồng ghép nguồn vốn XDCB + Thu sử dụng đất